

BẢNG GIÁ ỐNG NHỰA XOẮN HDPE

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: QUÝ KHÁCH HÀNG

Công ty cổ phần Ba An xin gửi tới Quý cơ quan bảng giá các loại sản phẩm Ống nhựa xoắn HDPE Ba An (Ký hiệu BFP - Ba An Flexible Pipe) hiện có như sau:

Số TT	Loại ống	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Chiều dài cuộn (mét)	Đơn giá (VNĐ/mét)
1	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 25	32 ± 2,0	25 ± 2,0	200	10,200
2	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 30	40 ± 2,0	30 ± 2,0	200	11,900
3	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 40	50 ± 2,0	40 ± 2,0	200	17,100
4	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 50	65 ± 2,0	50 ± 2,0	100	23,400
5	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 65	85 ± 2,5	65 ± 2,5	100	34,000
6	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 72	95 ± 3,0	72 ± 3,0	100	38,200
7	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 80	105 ± 3,0	80 ± 3,0	100	44,200
8	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 90	112 ± 4,0	90 ± 4,0	100	50,900
9	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 100	130 ± 4,0	100 ± 4,0	100	62,500
10	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 125	160 ± 4,0	125 ± 4,0	100	97,100
11	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 150	195 ± 4,0	150 ± 4,0	50	132,600
12	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 160	205 ± 4,0	160 ± 4,0	50	160,000
13	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 175	230 ± 4,0	175 ± 4,0	50	197,800
14	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 200	260 ± 4,0	200 ± 4,0	50	236,400
15	Ống nhựa xoắn HDPE Baan BFP 250	320 ± 5,0	250 ± 5,0	30	480,000

Ghi chú:

- Đơn giá:** Đơn giá chưa bao gồm thuế GTGT, chưa bao gồm phụ kiện.
- Điều kiện mua bán và giao hàng:** Theo thỏa thuận trong hợp đồng hoặc đơn hàng.
- Hiệu lực của báo giá:** Báo giá có hiệu lực đến khi có thông báo thay đổi.

Chúng tôi rất mong đáp ứng được yêu cầu của Quý công ty.

Trân trọng cảm ơn!

